

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2009/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 7 năm 2009

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách khuyến khích thực hiện xã hội hoá thuộc lĩnh vực giáo dục,
dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao và môi trường
của tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hoá, thể thao, môi trường;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 1910/TTr-UBND ngày 15/7/2009 về việc ban hành Quy định về một số chính sách khuyến khích thực hiện xã hội hoá thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy định về một số chính sách khuyến khích thực hiện xã hội hoá thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với một số nội dung chủ yếu sau:

I. Phạm vi, đối tượng, điều kiện và nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi xã hội hoá tại Quy định này bao gồm các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này được áp dụng đối với:

2.1. Các cơ sở ngoài công lập được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hoá (sau đây viết tắt là XHH); cụ thể:

a) Cơ sở ngoài công lập được thành lập và hoạt động theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ, gồm cơ sở dân lập và cơ sở tư nhân (hoặc tư thực đối với giáo dục - đào tạo, dạy nghề); hoạt động trong các lĩnh vực XHH;

b) Cơ sở ngoài công lập đã được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập, Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19/8/1999 của Chính phủ về chính sách khuyến khích đối với các hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao.

2.2. Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoạt động trong các lĩnh vực XHH có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực XHH theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển XHH: Cơ sở thực hiện XHH trong các lĩnh vực tại Quy định này phải thuộc danh mục, loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Nguyên tắc thực hiện chính sách khuyến khích XHH

a) Cơ sở thực hiện XHH được thành lập, cấp phép hoạt động phải đảm bảo theo quy hoạch và đáp ứng các điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển XHH quy định tại Mục II Điều 1 Nghị quyết này.

b) Cơ sở thực hiện XHH hoạt động theo nguyên tắc tự đảm bảo kinh phí.

c) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện giao đất, cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng đối với cơ sở thực hiện XHH phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực XHH đã tự thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng kể từ ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

d) Các cơ quan nhà nước, xã hội coi trọng và đối xử bình đẳng trong hoạt động cũng như đối với các sản phẩm và dịch vụ của cơ sở thực hiện XHH như cơ sở công lập. Các cơ sở thực hiện XHH được tham gia các dịch vụ công do nhà nước tài trợ,

đặt hàng; tham gia đấu thầu nhận các hợp đồng, dự án sử dụng nguồn vốn trong và ngoài nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ hoạt động theo quy định của pháp luật.

đ) Cơ sở thực hiện XHH được liên doanh, liên kết với các tổ chức theo quy định của pháp luật, nhằm huy động vốn, nhân lực và công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ.

e) Tài sản của cơ sở thực hiện XHH bao gồm tài sản của cá nhân, tập thể, tài sản của các cơ sở sự nghiệp công lập tham gia góp vốn khi thành lập và phần tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động; trong đó tài sản được hiến, tặng hoặc viện trợ không hoàn lại trong quá trình hoạt động của cơ sở thực hiện XHH không được chi cho cá nhân; chỉ sử dụng chung cho lợi ích của cơ sở và cộng đồng.

g) Trường hợp cơ sở thực hiện XHH ngừng hoạt động, phải giải thể thì thực hiện trình tự, thủ tục giải thể, xử lý tài sản, tài chính theo quy định của pháp luật về giải thể doanh nghiệp.

II. Nội dung một số chính sách

1. Chính sách về cho thuê nhà, xây dựng cơ sở vật chất:

1.1. Cơ sở thực hiện XHH được ưu tiên thuê nhà, cơ sở hạ tầng để cung cấp các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực XHH phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của tỉnh.

1.2. Hàng năm, căn cứ vào điều kiện thực tế, nhu cầu phát triển các lĩnh vực XHH và khả năng ngân sách của tỉnh, UBND tỉnh đưa vào dự toán phân bổ ngân sách để đầu tư, cải tạo nâng cấp quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hoặc đầu tư xây dựng mới nhà, cơ sở hạ tầng cho các cơ sở thực hiện XHH thuê dài hạn với giá ưu đãi, cụ thể:

a) Thời gian cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng đối với các cơ sở thực hiện XHH do UBND tỉnh xác định cho từng trường hợp cụ thể nhưng tối thiểu không dưới 10 năm. Hết thời hạn này, nếu các cơ sở thực hiện XHH còn có nhu cầu sử dụng nhà, cơ sở hạ tầng thì được ưu tiên tiếp tục gia hạn thuê, thời gian của một đợt gia hạn tối thiểu không dưới 05 năm. Trường hợp các cơ sở thực hiện XHH có nhu cầu thuê nhà, cơ sở hạ tầng ít hơn thời gian đã xác định trên thì thời gian cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng được xác định theo đề nghị của các cơ sở thực hiện XHH.

b) Mức giá cho thuê ưu đãi nhà, cơ sở hạ tầng đối với các cơ sở thực hiện XHH tối đa không bao gồm tiền thuê đất, tiền đền bù giải phóng mặt bằng (nếu có) và lãi của cơ sở kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng theo dự án được duyệt. Đơn giá cho thuê do UBND tỉnh quyết định cụ thể cho từng trường hợp theo từng lĩnh vực và điều kiện thực tế tại thời điểm cho thuê trên cơ sở đề nghị của Sở Xây dựng theo nguyên tắc sau:

b.1. Đối với nhà, cơ sở hạ tầng hiện có, giá cho thuê được xác định trên cơ sở đánh giá lại tài sản cố định theo quy định hiện hành về quản lý tài sản.

b.2. Đối với nhà, cơ sở hạ tầng xây dựng mới được xác định bằng giá xây dựng (bao gồm cả thuế của đơn vị xây dựng), không bao gồm tiền thuê đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tiền lãi của cơ sở kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng.

c) Việc hỗ trợ khoản lãi đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện XHH thuê được thực hiện như sau:

c.1. Hỗ trợ 03 năm tiền lãi đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện XHH thuê thuộc khu vực đô thị.

c.2. Hỗ trợ 05 năm tiền lãi đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện XHH thuê thuộc khu vực ngoài đô thị.

Mức lãi vay 01 năm được tính bằng mức lãi suất cho vay kỳ hạn 1 năm của Ngân hàng Đầu tư và phát triển Quảng Ngãi và giá trị sửa chữa, xây dựng mới để cho cơ sở thực hiện XHH thuê.

d) Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm tra hồ sơ đề nghị của cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ tiền lãi của từng trường hợp cụ thể theo quy định.

1.3. Các Sở, Ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi về các thủ tục hành chính, cấp giấy phép xây dựng, và các thủ tục liên quan khác để các cơ sở thực hiện XHH thực hiện đầu tư xây dựng và sửa chữa cơ sở vật chất theo quy hoạch.

1.4. Trường hợp cơ sở thực hiện XHH xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được xây dựng cơ sở hạ tầng phải nộp chi phí xây dựng hạ tầng thì được nhà nước hỗ trợ chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30%.

2. Chính sách về giao đất, cho thuê đất.

2.1. Tùy theo điều kiện thực tế và từng trường hợp cụ thể; cơ sở thực hiện XHH được giao đất hoặc cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hoá theo các hình thức sau:

a) Giao đất không thu tiền sử dụng đất;

b) Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất trong thời hạn được thuê đất;

c) Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn nộp tiền sử dụng đất trong thời hạn được giao đất.

Riêng đối với đất đô thị, đất ở; cơ sở thực hiện XHH được giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất có thu tiền thuê đất; đồng thời được miễn nộp tiền sử dụng đất hoặc miễn tiền thuê đất đối với đất có mục đích sử dụng là sản xuất kinh doanh dịch vụ; đất ở thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2. Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án XHH theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (kể từ ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ hoạt động XHH sẽ được Ngân sách nhà nước hoàn trả. Mức giá và phương thức hoàn trả theo qui định của nhà nước. Thời gian hoàn trả chia làm hai đợt:

a. Đợt đầu: Hoàn trả 50% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án XHH theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với phần diện tích phục vụ hoạt động XHH trong niên độ ngân sách của năm mà chủ đầu tư đề nghị.

b. Đợt cuối: Hoàn trả 50% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án XHH theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với phần diện tích phục vụ hoạt động XHH còn lại trong niên độ ngân sách của năm tiếp theo.

2.3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được hoàn trả và tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí hoàn trả mà chủ đầu tư đã ứng trước theo quy định.

2.4. Trường hợp cơ sở thực hiện XHH có nguyện vọng được thực hiện theo phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê để thực hiện dự án đầu tư (không thực hiện theo quy định miễn giảm tiền sử dụng đất) thì UBND tỉnh xem xét, quyết định việc giao đất, cho thuê đất cho chủ đầu tư dự án XHH theo quy định hiện hành về thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê. Trong trường hợp này cơ sở thực hiện XHH được trừ chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất đã ứng trước (nếu có) vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp; được tính giá trị quyền sử dụng đất, giá trị thuê đất vào giá trị tài sản của dự án đầu tư và có các quyền và nghĩa vụ như tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền một lần theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai.

2.5. Trường hợp cơ sở công lập, bán công chuyển đổi loại hình cơ sở thực hiện XHH, nếu đáp ứng được các điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển XHH được quy định Mục II Nghị Quyết này thì được tiếp tục sử dụng diện tích đất đang sử dụng dưới các hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất, hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất, hoặc cho thuê đất theo quy định tại điểm 2.1 và điểm 2.3 khoản 2 Mục IV Điều 1, Nghị Quyết này.

2.6. Trình tự và thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai. Đối với đất không đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích, cơ sở thực hiện XHH phải trả lại cho Nhà nước.

2.7. Cơ sở thực hiện XHH phải sử dụng đất đúng mục đích và phù hợp với quy hoạch; trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích thì bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai, đồng thời phải nộp ngân sách nhà nước toàn bộ tiền thuê đất được miễn theo giá đất tại thời điểm bị thu hồi đối với thời gian sử dụng không đúng mục đích và phải nộp ngân sách nhà nước những khoản mà cơ sở thực hiện XHH được ưu đãi theo quy định.

2.8. Cơ sở thực hiện XHH được giao đất không thu tiền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất, cho thuê đất nhưng miễn tiền thuê đất phải thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Đất đai; không được tính giá trị quyền sử dụng đất đang sử dụng vào giá trị tài sản của dự án đầu tư và không được dùng để thế chấp làm tài sản vay vốn.

2.9. Cơ sở thực hiện XHH không được chuyển nhượng đất đã được giao để thực hiện dự án XHH. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định cho

phép chuyển nhượng cơ sở thực hiện XHH thì phải bảo đảm việc chuyển nhượng không làm thay đổi mục đích sử dụng đất phục vụ XHH. Trong trường hợp này việc thu hồi lại đất đã giao cho chủ đầu tư cũ để giao đất hoặc cho thuê đất đối với chủ đầu tư mới thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai.

2.10. Các cơ quan nhà nước khi quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh (bao gồm cả các khu đô thị mới, khu công nghiệp) phải bố trí quỹ đất dành cho các lĩnh vực XHH; thực hiện việc công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho các lĩnh vực XHH và quy trình, thủ tục giải quyết việc giao đất, cho thuê đất đối với cơ sở thực hiện XHH.

3. Chính sách ưu đãi về tín dụng.

Trên cơ sở Đề án phát triển XHH các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao và môi trường đã được HĐND tỉnh thông qua và được UBND tỉnh phê duyệt, cơ sở thực hiện XHH thuộc phạm vi, đối tượng, điều kiện qui định tại Điều 1, Nghị quyết này được vay vốn tín dụng ưu đãi đầu tư hoặc hỗ trợ sau đầu tư theo quy định về tín dụng ưu đãi đầu tư của Nhà nước (Mục 1 và 2 Chương II Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của Chính phủ và Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 19/9/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP về tín dụng ưu đãi đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính). Các cơ quan quản lý chuyên ngành đối với từng lĩnh vực XHH thực hiện thông báo và hướng dẫn các chính sách ưu đãi về tín dụng đối với các lĩnh vực XHH của Bộ, ngành trung ương để các cơ sở thực hiện XHH biết và thực hiện.

4. Chính sách về đào tạo nguồn nhân lực.

Cơ sở thực hiện XHH được hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo lao động, áp dụng như chính sách hỗ trợ đào tạo đối với các nhà đầu tư có hoạt động đầu tư vào các Khu công nghiệp của tỉnh.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 18/7/2009.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toàn

